

Bản án số: 44/2019/DS-ST.

Ngày: 08.8.2019.

V/v “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Đình Lục.

2. Bà Trần Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 17/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 02 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXX-ST ngày 02 tháng 7 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2019/QĐST-DS ngày 22.7.2019; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Dương Văn Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Tr 1, xã Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. *Có mặt.*

- Bị đơn: Ông Bùi L, sinh năm 1975 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn Th, xã D, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26.12.2018, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn là ông Dương Văn Th trình bày:

Trong ngày 25/9/2017, ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H đã vay của ông số tiền 30.000.000 đồng. Khi vay tiền, ông L và bà H có hẹn thời gian 01 tháng sẽ trả cho ông số tiền trên nhưng đến nay vợ chồng ông L có tình trốn tránh, không chịu thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Do đó ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H phải trả lại cho ông số tiền đã vay là 30.000.000 đồng. Ông không yêu cầu tiền lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H cố tình trốn tránh, không có văn bản trả lời ý kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên hòa giải và phiên họp công khai chứng cứ mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án. Do ông L và bà H không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Tòa án căn

cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật qui định. Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không nộp bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, không tham gia phiên tòa, điều đó chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật chưa nghiêm. Do bị đơn vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nên HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn là có căn cứ. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Th: Kết quả giám định số 72/PC09 ngày 17.6.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “chữ ký, chữ viết tên Huỳnh Thị H và tên Bùi L trên tài liệu ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết tên Bùi L và tên Huỳnh Thị H so với chữ ký, chữ viết dưới mục “Bên được cấp tín dụng”, “Bên đề nghị cấp tín dụng”, “Bên thế chấp” ... là do cùng một người viết ra”. Do đó đủ căn cứ chứng minh ông L và bà H đã vay của ông Th số tiền 30.000.000 đồng nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 463, 466 Bộ luật dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông L và bà H phải có nghĩa vụ trả cho ông Th số tiền 30.000.000 đồng.

Những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án: Bản chính Giấy vay tiền; Biên bản xác minh, Kết luận giám định số 72/PC09 ngày 17.6.2019.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông L và bà H theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về nội dung vụ án:* Xét yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Th thì thấy:

Theo nội dung “Giấy mượn tiền” ngày 25/9/2017 thì ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H có vay của ông Dương Văn Th tổng số tiền 30.000.000 đồng. Nội dung giấy vay tiền hai bên không thỏa thuận về lãi suất. Thời hạn trả nợ được xác định trong giấy mượn tiền là 01 tháng kể từ ngày vay. Kết luận giám định số 72/PC09 ngày 17.6.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam cũng đã kết luận: chữ ký, chữ viết tên Huỳnh Thị H và Bùi L dưới mục “Người mượn tiền” trên tài liệu cần giám định ký hiệu A (*Giấy mượn tiền do nguyên đơn cung cấp*) so với chữ ký, chữ viết của tên Bùi L và Huỳnh Thị H dưới mục “Bên được cấp tín dụng”, “Bên đề nghị cấp tín dụng”, “Bên thế chấp” ...(các mẫu so sánh do Tòa án thu thập từ ngân hàng Sài Gòn tH tín) là do cùng một người viết ra. Do đó, Hội đồng xét xử xét có đủ cơ sở để xác định giữa ông Dương Văn Th và ông Bùi L, bà Huỳnh Thị H đã xác lập quan hệ vay tài sản theo quy định tại các Điều 463 Bộ luật dân sự nên có căn cứ để phát sinh nghĩa vụ dân sự giữa các đương sự theo quy định tại Điều 466, 470 Bộ luật dân sự. Ông L và bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện

của ông Th là có căn cứ cần được chấp nhận, buộc ông L bà H phải có nghĩa vụ trả cho ông Th số tiền đã vay là 30.000.000 đồng. Về lãi suất, ông Th không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Th được chấp nhận nên ông L, bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả cho ông Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 278, Điều 463, Điều 466, Điều 470 của Bộ luật dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn Th, buộc ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H phải có nghĩa vụ trả cho ông Dương Văn Th số tiền đã vay là 30.000.000 đồng (*ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Bùi L và Huỳnh Thị H phải chịu 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) án phí DS-ST. Hoàn trả cho ông Dương Văn Th số tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000đ (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu số 7607 ngày 19/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Duy Xuyên.

Ông Dương Văn Th có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (05/8/2019). Ông Bùi L và bà Huỳnh Thị H có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam
- VKSND huyện Duy Xuyên
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên.
- Các đương sự.
- Lưu HS –AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Minh Phượng

